



BÀI 5

ĐẢM BẢO AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG TRONG TRỒNG HOA CÔNG NGHỆ CAO



Nghề: Trồng hoa công nghệ cao
Trình độ: Sơ cấp 3
Mô đun 1: Chuẩn bị điều kiện trồng hoa công nghệ cao





MỤC TIÊU



Nêu được khái niệm, nguyên nhân, hậu quả do mất an toàn, vệ sinh lao động trong trồng hoa công nghệ cao.



Trình bày được các biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động trong trồng hoa công nghệ cao.



Thực hiện được các biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình trồng hoa công nghệ cao



Tuân thủ quy định an toàn, vệ sinh lao động và có ý thức bảo vệ môi trường sinh thái.



NỘI DUNG

Biện pháp

- Đối với người sử dụng lao động
- Đối với người lao động

Khái niệm

- An toàn lao động
- Vệ sinh lao động

Hậu quả

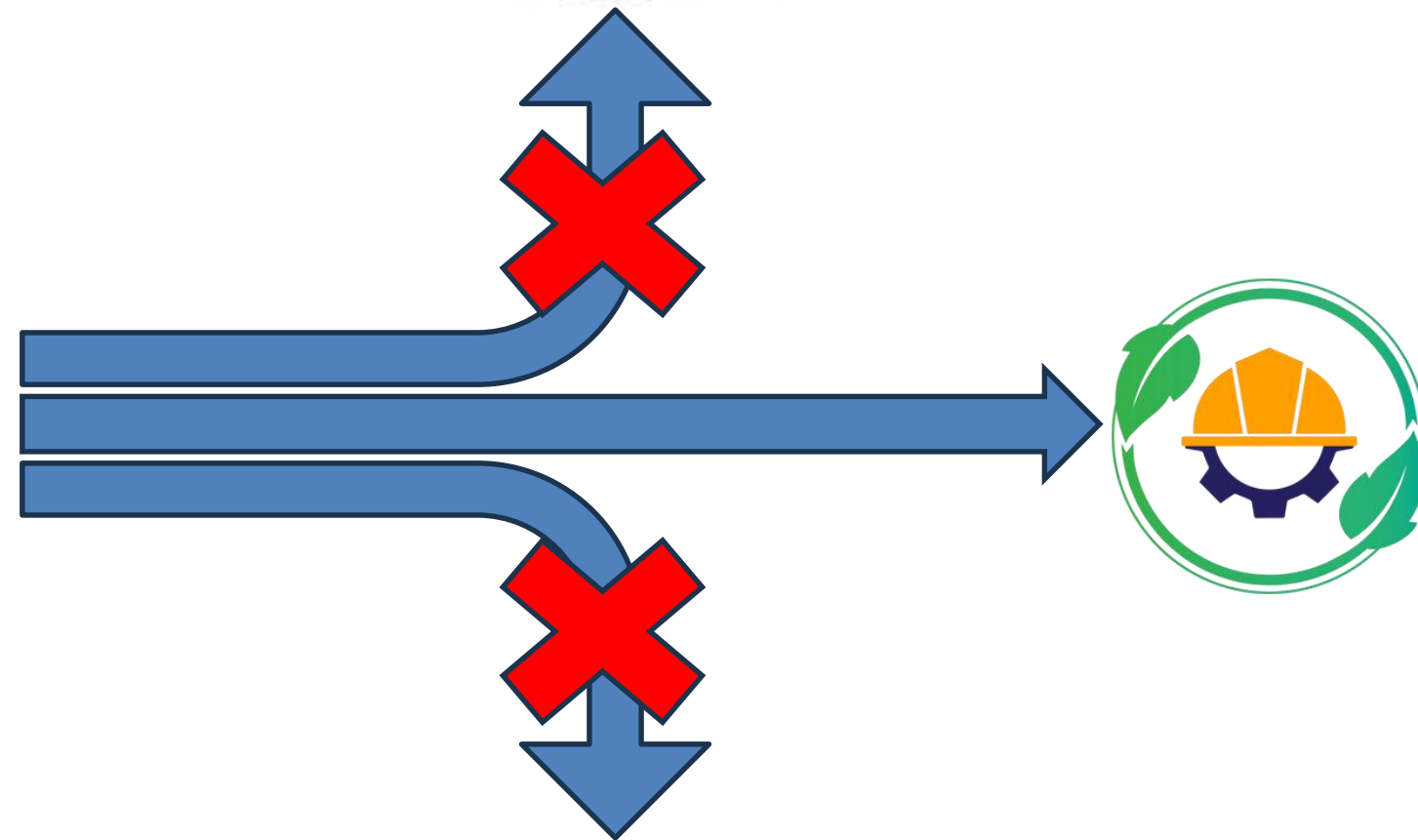
- Chấn thương
- Bệnh nghề nghiệp
- Nhiễm độc

Nguyên nhân

- Khách quan
- Chủ quan



NỘI DUNG



- An toàn lao động chính là giải pháp để không xảy ra tai nạn trong quá trình lao động.
- Vệ sinh lao động là giải pháp để giúp người lao động không bị các bệnh liên quan đến ngành nghề đang làm.

XEM VIDEO AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG TRONG TRỒNG HOA



Nguyên nhân

Yếu tố	Nguyên nhân
Kỹ thuật: sự thiếu sót về mặt kỹ thuật	- Phương tiện, dụng cụ, thiết bị máy móc không đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động: không trang bị hoặc bị hư hỏng, không được bảo dưỡng
Tổ chức: sai sót trong tổ chức thực hiện sản xuất,	- Bố trí không gian sản xuất không hợp lý: diện tích - Quy trình, quy phạm: không đảm bảo an toàn, vệ
Môi trường làm việc: không đảm bảo	- Điều kiện thời tiết (vi khí hậu) xung quanh khu làm việc quá khắc nghiệt, ô nhiễm hoặc yếu tố độc hại vượt quá tiêu chuẩn
	- Bụi: phát sinh do
	+ Thu gom tàn dư phụ phế phẩm từ hoa
	+ Vệ sinh nhà màng, hệ thống bên trong nhà màng
Con người	+ Trồng và chăm sóc hoa: phun thuốc, bón phân
	* Nhà quản lý:
	- Sự lơ là, thiếu kiểm tra giám sát, quản lý lỏng lẻo của cơ sở sản xuất
	- Tuyển dụng người lao động không đảm bảo đủ sức khỏe, thể trạng, tâm lý
	* Người lao động
	- Không đủ kiến thức về an toàn, vệ sinh lao động
	- Thiếu ý thức:
+ Không sử dụng các phương tiện bảo vệ cá nhân + Tự ý vi phạm an toàn vệ sinh lao động	



Hậu quả



Chấn thương



Bệnh nghề nghiệp



Nhiễm độc

Các hiện tượng

- Chấn thương: là tai nạn mà kết quả gây nên những chấn thương hay hủy hoại một phần cơ thể người lao động.

- Bệnh nghề nghiệp: là bệnh phát sinh do tác động của điều kiện lao động có hạn, bất lợi làm suy yếu sức khỏe của người lao động.

- Nhiễm độc nghề nghiệp: là sự hủy hoại sức khỏe do tác dụng của các chất độc xâm nhập vào cơ thể người lao động.

Nguyên nhân

- Cháy nổ, điện giật
- Roi, đồ, dè, va quệt
- gây thương tật

- Say nắng, chóng mặt
- Bệnh đường hô hấp: viêm tai, mũi, họng, phế quản, khí quản, viêm phổi
- Bệnh ngoài da; tổn thương cho mắt; hệ tiêu hóa, ngộ độc...
- Ung thư

- Nhiễm vi sinh vật, kim loại nặng gây hại: qua da (vết thủng, trầy xước hoặc vết cắt trên da), đường hô hấp (do xông, hít phải), đường tiêu hóa, ngộ độc

XEM VIDEO PHÒNG TRÁNH TAI NẠN, BỆNH TẬT TRONG NÔNG NGHIỆP



Sử dụng hóa chất nông nghiệp có trách nhiệm

Hãy bảo vệ bản thân và môi trường

Biện pháp



Người sử dụng lao động



Cải thiện điều kiện làm việc



Trang bị đầy đủ đồ BHLĐ



Chăm lo sức khỏe NLĐ



Huấn luyện



Sử dụng an toàn thuốc BVTV



Đảm bảo máy móc



Phân loại rác thải



Ban hành qui định

Cải thiện điều kiện làm việc

- Đảm bảo nơi làm việc phải đạt yêu cầu về không gian, độ thoáng, bụi, hơi, khí độc theo quy định của Bộ y tế.
- Hiện đại hóa thiết bị; hiệu quả nhất là tự động hóa và điều khiển từ xa để giảm bớt việc tiếp xúc với hóa chất.
- Lắp đặt các quạt thông gió, hệ thống hút bụi, hút hơi khí độc.
- Nâng cấp, hoàn thiện cho nhà màng: lắp đặt quạt thông gió, lưới che nắng, phun sương giảm nhiệt độ nhà màng.
- Quy hoạch thời gian làm việc hợp lý.
- Đảm bảo có chỗ nghỉ ngơi, phòng thay đồ cho người lao động.



Điểm tập kết, nghỉ ngơi



Phòng thay đồ, nghỉ ngơi

Trang bị đầy đủ đồ BHLĐ

Biện pháp

<p>* Mũ, nón: được dùng để che nắng, mưa, tránh dụng cụ, hóa chất rơi trúng đầu</p>	
<p>* Khẩu trang: vật dụng bắt buộc cần có khi phun thuốc bảo vệ thực vật hay tiếp xúc với hoá chất độc hại khẩu trang còn giúp bảo vệ sản phẩm tránh lây nhiễm vi sinh vật qua không khí thở ra của người làm nghề.</p>	
<p>* Mặt nạ lọc khí Có tác dụng bảo vệ hô hấp cho người sản xuất khi tham gia trực tiếp trong khu vực xử lý hóa chất cho cây trồng.</p>	 <p>Mặt nạ lọc bụi Mặt nạ lọc độc loại che nửa mặt</p> <p>Mặt nạ cung cấp không khí Mặt nạ lọc độc</p>

Trang bị đầy đủ đồ BHLĐ

Biện pháp

* Kính bảo hộ: Kính có tác dụng bảo vệ mắt.
Kính ngăn bụi, côn trùng, hóa chất bay vào mắt.
Kính có 2 loại: loại kính rời và kính che mặt



Ủng: - Ủng có tác dụng bảo vệ chân, tránh nhiễm vi sinh vật, hóa chất và đâm đạp phải vật sắc nhọn.
- Sử dụng ủng có đế chống trơn trượt khi đi vào khu vực có nhiều nước.



* Găng tay bảo hộ: Vải, cao su
- Có tác dụng bảo vệ tay tránh nhiễm vi sinh vật, tránh tiếp xúc trực tiếp với hóa chất.
- Găng tay dùng trong sản xuất phải giữ lạnh lặn, sạch sẽ, hợp vệ sinh.
- Sử dụng găng tay khi vệ sinh nhà màng, kho, bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật...



Trang bị đầy đủ đồ BHLĐ

Biện pháp

* Bộ áo quần bảo hộ lao động

- Được sử dụng khi ở trong khu vực trồng hoa
- Bộ áo quần bảo hộ lao động cần phù hợp với kích cỡ của từng công nhân và phải đảm bảo sạch sẽ mỗi ngày.



* Áo mưa bảo hộ

- Ngăn hoá chất tiếp xúc khi sử dụng bình phun hoá chất, thuốc trừ sâu
- Giữ ấm cơ thể, tránh các tác nhân xấu của thời tiết khi mưa gió...



Chăm lo sức khỏe người lao động

- Người lao động phải có phiếu kiểm tra sức khỏe, không tuyển chọn những người mắc bệnh truyền nhiễm.
- Thực hiện đúng chế độ khám sức khỏe định kỳ hàng năm
- Bất kỳ ai vào bất kỳ lúc nào có biểu hiện bị ốm đau rõ rệt hoặc có vết thương hở có thể có ảnh hưởng bất lợi sức khỏe không được tham gia sản xuất cho tới khi tình trạng sức khỏe được đánh giá là không còn nguy cơ nữa.

Biện pháp



Chăm lo sức khoẻ người lao động

Biện pháp

- Trang bị tủ thuốc y tế tại nơi làm việc
- + Đối với mỗi mặt bằng nhà xưởng, nhà màng hoặc một nhóm các nhà màng với khoảng cách không quá lớn, hoặc bộ phận làm việc cơ động phải bố trí tối thiểu 01 tủ sơ cấp cứu phù hợp;
- + Các tủ sơ cấp cứu tại nơi làm việc phải có đủ số lượng trang bị dụng cụ tối thiểu cần thiết để sơ cấp cứu cho người lao động bị tai nạn. Không sử dụng để chứa các vật dụng khác;
- + Kiểm tra thường xuyên để đảm bảo đầy đủ số lượng và nội dung tủ sơ cứu cũng như hạn sử dụng thuốc và các dụng cụ y tế để bổ sung và thay thế kịp thời.

Chăm lo sức khoẻ người lao động

Biện pháp

TT	Quy mô khu vực làm việc	Số lượng và loại túi
1	≤ 25 người lao động	Có ít nhất 01 túi sơ cứu loại A
2	Từ 26 - 50 người lao động	Có ít nhất 01 túi sơ cứu loại B
3	Từ 51 - 150 người lao động	Có ít nhất 01 túi sơ cứu loại C

* Ghi chú: 01 túi B tương đương với 02 túi A và 01 túi C tương đương với 02 túi B.



Tuyên truyền, huấn luyện về ATVSLĐ

a. Yêu cầu

- Người sử dụng lao động yêu cầu người lao động có kiến thức về an toàn, vệ sinh lao động.
- Hàng năm phải có khóa học tập bổ sung và cập nhật kiến thức mới cho người lao động.

b. Thực hiện

- Khi tiếp nhận, ưu tiên người lao động đã có giấy chứng nhận đã tham dự tập huấn kiến thức về an toàn, vệ sinh lao động. Nếu phần lớn người lao động chưa được tập huấn thì cơ sở cần phải tổ chức tập huấn để được cấp giấy chứng nhận;
- Khi có các quy định và văn bản mới, cần tổ chức cho người lao động được học tập để kịp thời cập nhật kiến thức mới và thực hiện đúng quy định;
- Trước khi cho người lao động tham gia sản xuất phải đào tạo về các loại máy móc trực tiếp vận hành trong quá trình sản xuất;
- Chiếu phim, tham quan triển lãm an toàn, vệ sinh lao động;
- Tổ chức thi an toàn, vệ sinh viên giỏi;
- Tổ chức thi viết, thi vẽ đề xuất các biện pháp tăng cường công tác an toàn, vệ sinh lao động;
- Kê pa nô, áp phích, tranh an toàn lao động; mua tài liệu, tạp chí an toàn, vệ sinh lao động;
- Phát các bản tin về an toàn, vệ sinh lao động trên các phương tiện truyền thông của cơ sở lao động.
- Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và phân bón hóa học cần tuân thủ theo đúng nguyên tắc sử dụng (04 đúng), sắp xếp theo nguyên tắc 5S.

Trang bị kiến thức sử dụng an toàn thuốc BVTV và phân bón hóa học

Biện pháp

- Ưu tiên sử dụng các chế phẩm sinh học thay thế phân bón và thuốc BVTV hóa học
- Mua thuốc BVTV, phân bón hóa học ở những cơ sở uy tín, có bao bì và nhãn mác đầy đủ. Chỉ sử dụng những loại thuốc trong danh mục cho phép của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành, không sử dụng những loại thuốc đã bị cấm sử dụng
- cất giữ thuốc BVTV, phân bón hóa học và các dụng cụ phun xịt ở nơi riêng biệt và an toàn, để xa nơi để thực phẩm, nguồn nước, nơi ở, nơi sinh hoạt...Đối với những loại thuốc BVTV, phân bón hóa học nếu dùng chưa hết cần đóng gói kín, ghi nhãn ngày sử dụng và cất vào nơi an toàn riêng biệt. Đối với các chai thuốc bong nhãn hoặc mất nhãn thì tìm cách dán lại nhãn và ghi lại đầy đủ các thông tin trên nhãn.
- Tập huấn về sử dụng an toàn thuốc BVTV và phân bón hóa học

Đảm bảo máy móc và dụng cụ lao động

Biện pháp

- Cần chọn mua máy móc và các dụng cụ trong nông nghiệp ở những cơ sở uy tín, chất lượng tốt. Che chắn những bộ phận chuyển động nguy hiểm của máy
- Nghiên cứu kỹ nguyên tắc vận hành và sử dụng máy trước khi đưa vào sử dụng lần đầu. Không cho trẻ em dưới 16 tuổi vận hành máy móc nông nghiệp. Trong quá trình sử dụng máy móc cần chú ý an toàn để tránh tai nạn.
- Các dụng cụ cầm tay nên chọn mua những dụng cụ có kích thước, hình dạng, khối lượng phù hợp nhằm thuận tiện cho quá trình cầm nắm, sử dụng. Cán và tay cầm nên gắn chặt với dao hoặc lưỡi cuốc, lưỡi xẻng... để tránh rơi tuột trong quá trình sử dụng. Nên kiểm tra dụng cụ trước khi sử dụng. Khi sử dụng dụng cụ nên quan sát, giữ khoảng cách hợp lý để không gây vướng, thương tích hoặc ảnh hưởng những người xung quanh
- Tay cầm dụng cụ đủ chặt sao cho phần diện tích của bàn tay, ngón tay tác động lên dụng cụ lớn nhất để tránh mỏi các khớp ngón tay và bàn tay giúp thao tác được chính xác, tăng chất lượng công việc, tránh để dụng cụ gây tai nạn.
- Cố định và bao che an toàn các dây dẫn điện của máy. Đối với những máy dùng điện phải có dây nối đất, nối thân vỏ máy.
- Trong quá trình vận hành máy móc nếu chẳng may nguyên liệu bị mắc kẹt, phải tắt máy, chờ máy dừng hẳn mới được gỡ ra.
- Sau khi sử dụng máy móc, dụng cụ xong phải vệ sinh sạch sẽ, thu xếp dụng cụ, cất đúng nơi quy định.
- Định kỳ kiểm tra bảo dưỡng, máy móc thiết bị vật tư, nhà màng, nhà kho.

Các biện pháp phân loại rác thải

Quy trình xử lý rác thải nông nghiệp gồm 4 bước:

- Bước 1: Phân loại các loại rác thải
- Bước 2: Tiến hành thu gom và lưu trữ rác thải
- Bước 3: Vận chuyển rác thải đến địa điểm tập kết rác
- Bước 4: Tiến hành xử lý

Biện pháp



Các biện pháp phân loại rác thải

Các cách xử lý tàn dư thực vật tại các cơ sở trồng hoa

* Đối với rác thải hữu cơ không bị nhiễm bệnh: tập kết tại bãi rác xa nhà màng và ủ thành phân hữu cơ sinh học, tái sử dụng cho cơ sở trồng hoa.

* Đối với rác thải hữu cơ bị nhiễm bệnh:

- Bỏ rác vào trong thùng, đậy kín, di chuyển đến khu vực xa nhà màng để đào hố chôn sâu vào đất.
- Nếu không thể chôn vùi các tàn dư hữu cơ ngay lập tức, phải sử dụng các thùng chứa, túi, bao bì để thu dọn tàn dư hữu cơ từ cây hoa, đóng kín để tránh lây lan mầm bệnh, di chuyển đến bãi rác cách xa nhà màng.

ĐỐI VỚI TÀN DƯ CÂY TRỒNG BỊ NHIỄM BỆNH NẶNG

1. Cần sử dụng máy phun hóa chất diệt khuẩn, sâu bọ phun phủ toàn bộ các cây trồng và tàn dư còn sót lại sau vụ thu hoạch
2. Đóng kín tất cả các cánh thu gió, cửa lưới tản nhiệt để tăng nhiệt độ nhà màng lên mức cao trên 40 °C và độ ẩm dưới 50% tối thiểu từ 3-4 ngày.
3. Sau đó mới tiến hành thu gom và đưa toàn bộ tàn dư cây trồng, giá thể ra bên ngoài bằng thùng kín để tránh lây nhiễm cho khu vực bên ngoài nhà màng

Xây dựng, ban hành các quy định an toàn và quy trình xử lý sự cố

- Xây dựng một số quy trình cơ bản đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, nội quy lao động, nội quy vào trại sản xuất, nhà kho, hướng dẫn xử lý thuốc bảo vệ thực vật, sự cố hóa chất, sơ cứu ngộ độc thuốc BVTV...

- Đặt các biển cảnh báo, bảng chỉ dẫn an toàn, vệ sinh lao động ở nơi dễ đọc, dễ thấy cho người lao động biết cách xử lý, ứng phó kịp thời

Biện pháp





Người lao động

Biện pháp

01

Chấp hành quy định, nội quy, quy trình, yêu cầu về an toàn, vệ sinh lao động của người sử dụng lao động liên quan đến vị trí làm việc của mình

02

Tuân thủ pháp luật và nắm vững kiến thức, kỹ năng về các biện pháp đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động khi được tập huấn; sử dụng và bảo quản các phương tiện bảo vệ các nhân đã được trang bị, các thiết bị được giao

03

Tham gia huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động trước khi sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư, hóa chất, thuốc BVTV có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động

04

Ngăn chặn nguy cơ trực tiếp gây mất an toàn, vệ sinh lao động, hành vi vi phạm quy định an toàn, vệ sinh lao động tại cơ sở; báo cáo kịp thời khi xảy ra sự cố hoặc phát hiện nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp; Chủ động tham gia ứng cứu, khắc phục sự cố, ứng cứu khẩn cấp hoặc khi có lệnh của người sử dụng lao động hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền

GHI NHỚ
ĐẢM BẢO AN
TOÀN, VỆ
SINH LAO
ĐỘNG



- Nguyên nhân gây mất an toàn, vệ sinh lao động chủ yếu do các nguyên nhân: Kỹ thuật, tổ chức sản xuất, môi trường, con người.
- Để đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động trong các cơ sở trồng hoa công nghệ cao cần thực hiện đồng bộ các biện pháp từ người sử dụng lao động và người lao động, nâng cao ý thức bảo vệ bản thân và cho người khác.

BÀI TẬP:

Nối các ý cột A và B sao cho phù hợp về các nguyên nhân gây mất an toàn, vệ sinh lao động

A	B
Kỹ thuật	- Bố trí không gian sản xuất không hợp lý - Quy trình, quy phạm: không đảm bảo hoặc không có
Tổ chức	* Nhà quản lý: Sự lơ là, thiếu kiểm tra giám sát, quản lý lỏng lẻo của cơ sở sản xuất; Tuyên dụng người lao động không đảm bảo đủ sức khỏe, thể trạng, tâm lý * Người lao động: Không đủ kiến thức về an toàn, vệ sinh lao động; Thiếu ý thức:
Môi trường	- Phương tiện, dụng cụ, thiết bị máy móc không đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động: không trang bị hoặc bị hư hỏng, không được bảo dưỡng
Con người	- Điều kiện thời tiết (vi khí hậu) xung quanh khu làm việc quá khắc nghiệt, ô nhiễm hoặc yếu tố độc hại vượt quá tiêu chuẩn - Bụi

NHÓM BIÊN SOẠN



- 1 Lê Thị Hương Giang
- 2 Nguyễn Đình Cường
- 3 Đặng Thị Mộng Quyên
- 4 Hoàng Thị Thu Giang

Xin cảm ơn!

